

NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM SINH VIÊN BÓNG RỔ ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PGS.TS Nguyễn Thanh Tùng, Trương Chí Vỹ

Đại học Đà Nẵng

Email: thanhtungnguyen1975@yahoo.com.vn

Tóm tắt: Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy trong nghiên cứu khoa học Thể dục thể thao, đề tài đã tiến hành lựa chọn các test đánh giá, xây dựng bảng điểm, bảng phân loại và tiến hành phân loại sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Bóng rổ của Đại học Đà Nẵng.

Từ khóa: Đại học Đà Nẵng; Sức mạnh tốc độ; Nam sinh viên Bóng rổ; Xây dựng bảng điểm; bảng phân loại sức mạnh tốc độ.

Abstract: By the usual scientific research methods in Physical Education and Sports, the topic has selected the assessment tests, built the scoreboard, the classification table and conducted the speed strength classification for the male basketball students of the University of Danang.

Keywords: Da Nang University; power; Male Basketball Student; Building scoreboard; power rating table

Đặt vấn đề

Ở nước ta nhiều nhà khoa học TDTT cùng các nhà chuyên môn đã rất quan tâm và cũng đã có những tìm tòi, sáng tạo trong các lĩnh vực giảng dạy, đào tạo năng khiếu thể thao để nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình giáo dục và đào tạo trong các cơ sở giáo dục đại học. Nhiều công trình khoa học có giá đã chuẩn hóa được một số các chỉ tiêu về hình thái, chức năng và rút ra được những đặc điểm phát triển của thể thao hiện nay. Tuy nhiên, việc nghiên cứu để xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá quá trình giáo dục và đào tạo về giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục đại học hiện nay rất ít được quan tâm. Đây là một quá trình cực kỳ quan trọng nhằm đánh giá chất lượng giáo dục thể chất trong trường Đại học. Xuất phát

từ đó mà chúng tôi thực hiện nghiên cứu: **“Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Bóng rổ Đại học Đà Nẵng”**

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn tọa đàm; kiểm tra sự phạm; toán học thống kê.

Kết quả nghiên cứu

1. Lựa chọn test đánh giá sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Bóng rổ trường ĐHBKĐN

Việc lựa chọn test đánh giá sức mạnh tốc độ của nam sinh viên bóng rổ phải đảm bảo các nguyên tắc:

Nguyên tắc 1: Các test lựa chọn phải đánh giá căn bản toàn diện sức mạnh tốc độ của nam sinh viên bóng rổ.

Nguyên tắc 2: Các test phải đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo trên đối tượng nghiên cứu.

Nguyên tắc 3: Hình thức tổ chức đo đạc, kiểm tra đơn giản, phù hợp điều kiện thực tiễn và trình độ chuyên môn của người dạy.

Lộ trình lựa chọn test được thực hiện như sau:

Bước 1: Lựa chọn test đánh giá sức mạnh tốc độ nam sinh viên Bóng rổ, thông qua nhiều công trình liên quan.

Bước 2: Xác định độ tin cậy và tính thông báo của các test lựa chọn.

Xác định test đánh giá:

Qua quá trình tham khảo các nguồn tài liệu trong nước, ngoài nước chúng tôi tiến hành phỏng vấn các test lựa chọn. Kết quả đã lựa chọn được những test đánh giá sức mạnh tốc độ (SMTĐ) cho nam sinh viên Bóng rổ

Đại học Đà Nẵng gồm:

- *Các test thể lực:* Lực bóp tay thuận (kg); Bật cao tại chỗ (cm); Nằm ngửa gập bụng 30s (số lần); Chạy 20m xuất phát cao (s).

- *Các test chuyên môn:* Dẫn bóng tốc độ 20m (s); Dẫn bóng luân 5 cọc (s); Tại chỗ nhảy ném 3 điểm, 10 quả $\times$ 3 lần chính diện (quả vào).

Xác định độ tin cậy:

Nhằm mục đích xác định độ tin cậy của hệ thống các test (sự phạm) đánh giá sức mạnh tốc độ của nam sinh viên bóng rổ Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN), tiến hành kiểm tra trên 65 nam sinh viên bóng rổ của Đại học Bách khoa (ĐHBK) và Đại học Kinh tế (ĐHKT). Nhằm đảm bảo số liệu thống kê và tính khách quan trong nghiên cứu chúng tôi tiến hành kiểm tra trên 35 nam SV bóng rổ ĐHBK và 30 nam SV ĐHKT. Kết quả trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Đánh giá độ tin cậy các test đánh giá sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên bóng rổ ($n = 65$)

TT	Nội dung	ĐHBK		ĐHKT		r	t
		$\bar{x}$	$\pm\delta$	$\bar{x}$	$\pm\delta$		
1	Lực bóp tay thuận (kg)	23.71	3.02	25.05	2.45	0.77	1.719
2	Bật cao tại chỗ (cm)	46.67	5.00	45.53	3.92	0.80	1.145
3	Nằm ngửa gập bụng 30s (l)	20.44	1.01	19.33	1.5	0.71	0.208
4	Chạy 20m XPC (s)	3.39	0.08	3.47	0.12	0.77	0.537
5	Dẫn bóng tốc độ 20m (s)	4.11	0.31	4.19	0.40	0.70	0.285
6	Dẫn bóng luân 5 cọc (s)	10.85	0.93	10.91	0.81	0.95	0.136
7	Tại chỗ nhảy ném 3 điểm, 10 x3 (quả vào)	2.56	0.88	2.78	0.67	0.87	0.530

Kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy, 07 test đánh giá SMTĐ – Kỹ thuật cho nam sinh viên Bóng rổ ĐHBK đều có hệ số tương quan (r) giữa hai trường nằm trong khoảng từ 0.70 – 0.95, thuộc mức mạnh và rất mạnh. Đồng thời tính thu được giữa hai lần lập test của cả 7 test đều nhỏ hơn t bảng ở ngưỡng

$P > 0.05$. Như vậy, cả 7 test được lựa chọn đánh giá sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Bóng rổ ĐHBK.

2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên bóng rổ Đại học Đà Nẵng

Để xây dựng bảng điểm, điểm đánh giá

tổng hợp TĐTL cho nam sinh viên bóng rổ ĐHBĐN, chúng tôi tiến hành theo quy tắc 2 xích ma (2σ), giá trị của các test được phân thành 5 mức: Tốt, khá, Trung bình, yếu, kém.

Xếp loại Tốt: Từ 9 đến 10 điểm.

Xếp loại Khá: Từ 7 đến < 9 điểm.

Xếp loại Trung bình: Từ 5 đến < 7 điểm.

Xếp loại Yếu: Từ 3 đến < 5 điểm.

Xếp loại Kém: Từ 1 đến < 3 điểm.

Kết quả xếp loại thu được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Tiêu chuẩn phân loại các chỉ tiêu đánh giá về SMTĐ cho nam sinh viên bóng rổ Trường ĐHBKĐN

TT	Nội dung	Xếp loại				
		Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém
1	Lực bóp tay thuận (kg)	>30.26	27,53-30.20	22.07-27.5	19.34-22.00	<19.34
2	Bật cao tại chỗ (cm)	>55.00	50.46-54.00	41.64-50.3	37.18-41.5	<37.1
3	Nằm ngửa gập bụng 30s (l)	>21.88	19.63-20.1	17.1-18.5	15.18-16.00	<15.8
4	Chạy 20m XPC (s)	<3.23	3.33-3.20	3.53-3.30	3.63-3.50	>3.63
5	Dẫn bóng tốc độ 20m (s)	<3.8	3.8- 3.95	3.96-4.27	4.28-4.42	>4.42
6	Dẫn bóng luân 5 cọc (s)	<9.92	9.92-10.38	10.39-11.32	11.33-11.78	>11.78
7	Tại chỗ nhảy ném 3 điểm 10 lần. (quả vào)	>3	3	2	1	<1

Từ xác định thang điểm đánh giá trình độ tập luyện (TĐTL) thông qua các tố chất thể lực chuyên môn đặc trưng trong bóng rổ cho phép xây dựng bảng điểm đánh giá tổng hợp TĐTL cho nam sinh viên bóng rổ ĐHBĐN với tổng điểm tối đa 70 điểm, tối thiểu là 7 điểm. Việc xác định khoảng cách điểm đánh giá giữa như sau:

$$\frac{X_{\max} - X_{\min}}{n} = 5.6$$

Kết quả xây dựng bảng điểm và bảng điểm tổng hợp đánh giá SMTĐ cho nam sinh viên bóng rổ ĐHBĐN được trình bày ở bảng 3 và 4.

Bảng 3. Bảng điểm đánh giá SMTĐ cho nam sinh viên bóng rổ ĐHBĐN

TT	Nội dung	Điểm									
		10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
1	Lực bóp tay thuận (kg)	>30.26	30.26	28.80	27,53	25.5	22.07	20.00	19.34	19.34	19.00
2	Bật cao tại chỗ (cm)	>55.00	55.00	54.00	50.46	48.3	41.64	40.00	37.18	35.5	30.5
3	Nằm ngửa gập bụng 30s (l)	>21	20	18	17	15	13	12	11	10	9
4	Chạy 20m XPC (s)	<3.23	3.23	3.20	3.33	3.30	3.43	3.53	3.58	3.63	3.70
5	Dẫn bóng tốc độ 20m (s)	<3.49	3.49	3.65	3.8	3.96	4.11	4.27	4.42	4.58	4.73
6	Dẫn bóng luân 5 cọc (s)	<8.99	8.99	9.46	9.92	10.39	10.85	11.32	11.78	12.25	12.71
7	Tại chỗ nhảy ném 3 điểm 10 lần. (quả vào)	>4.32	4.32	3.88	3.44	3	2.56	2.12	1.68	1.24	0.8

Bảng 4. Bảng điểm tổng hợp đánh giá SMTĐ cho nam sinh viên bóng rổ ĐHĐN

Xếp loại	Điểm đạt
Tốt	≥ 29.4
Khá	23.8 - 29
Trung bình	18.2 - 23
Yếu	12.6 – 18.2
Kém	< 12.6

Sau khi xây dựng tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ cho nam sinh viên bóng rổ ĐHĐN, chúng tôi tiến hành đánh giá thực trạng nam sinh viên bóng rổ Trường ĐHBKĐN và ĐHKĐN. Kết quả đánh giá được trình bày tại bảng 5 và 6

Bảng 5. Thực trạng SMTĐ nam sinh viên bóng rổ Trường ĐHBKĐN.(n=35)

Xếp loại	Kết quả	
	n	%
Tốt	0	0
Khá	11	31.4
Trung bình	20	57.1
Yếu	4	11.5
Kém	0	0

Bảng 6. Thực trạng SMTĐ nam sinh viên bóng rổ Trường ĐHKĐN.(n=30)

Xếp loại	Kết quả	
	n	%
Tốt	0	0
Khá	13	43.3
Trung bình	15	50
Yếu	2	6.7
Kém	0	0

Kết quả bảng 5 và 6 cho thấy SMTĐ nam sinh viên bóng rổ Trường ĐHBKĐN và ĐHKĐN nằm ở mức tương đối, chủ yếu là khá và trung bình ở mức cao. Điều này cho chúng ta thấy rằng, hiện nay SMTĐ nam sinh viên bóng rổ ĐHĐN vẫn còn nhiều hạn chế về vấn đề phát triển thể lực cũng như trình độ tập luyện.

Kết luận

- Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, đề tài đã xác định được 7 test đánh giá về SMTĐ cho nam sinh viên Bóng rổ ĐHĐN.

- Bằng các thuật toán học được sử dụng trong nghiên cứu khoa học TDTT đã xây dựng được bảng phân loại và bảng điểm tổng hợp để đánh giá, phân loại SMTĐ cho sinh viên Bóng rổ ĐHĐN

- Kết quả nghiên cứu đã đánh giá thực trạng về trình độ tập luyện hay SMTĐ của sinh viên Bóng rổ ĐHĐN hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Aulic.I.V (1982), *đánh giá trình độ tập luyện thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- [2]. Harre. D (1996), *Học thuyết huấn luyện*, dịch: Trương Anh Tuấn, Bùi Thế Hiền, Nxb TDTT, Hà Nội.
- [3]. Trịnh Hùng Thanh, Lê Nguyệt Nga (1993), *cơ sở sinh học và sự phát triển tài năng thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn Kim Minh, Trần Quốc Tuấn (2002), “Tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện trong tuyển chọn và huấn luyện thể thao”, *Sách chuyên đề dùng cho các trường Đại học TDTT và Trung tâm đào tạo VĐV*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- [5]. 杨彤彤, 大学体育与健康教程, 中国矿业大学出版社, 2016.09.
- [6]. 刘云民, 王恒著, 篮球教学与训练, 哈尔滨工程大学出版社, 2015.09.

Bài nộp ngày 08/10/2023, phản biện ngày 30/11/2023, duyệt đăng ngày 15/12/2023